

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên gói thầu: Cung cấp lắp đặt thiết bị văn phòng, máy nhận diện khuôn mặt và thiết bị giám sát an ninh.

Chủ đầu tư: Học viện Ngoại giao

Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 25 ngày.

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Nhà thầu phải cam kết trong trường hợp trúng thầu sẽ cung cấp hàng hóa và dịch vụ đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng trong hồ sơ mời thầu đồng thời cam kết Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2025 trở về sau.

- Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Trong quá trình chào thầu nhà thầu không được ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” nếu có ghi cụm từ “tương đương” thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt. Trong trường hợp thông số kỹ thuật trong E-HSDT có sai lệch so với thông số kỹ thuật trong catalogue thì thông số kỹ thuật trong Catalogue sẽ được ưu tiên hơn.

- Nhà thầu phải cung cấp bảng chào kỹ thuật hàng hóa dự thầu và bảng so sánh giữa thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT, đồng

thời phải chỉ rõ tài liệu tham chiếu để chứng minh là tài liệu nào của E-HSDT, mục nào, trang bao nhiêu của tài liệu.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Thông số kỹ thuật chi tiết của từng loại hàng hóa như sau:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Máy chiếu siêu gần	<p>Công nghệ 0.59 inch LCD with MLA Cường độ sáng >= 3,500 Ansi lumens Độ phân giải thực "1280 x800 (WXGA) – HD Nén: WUXGA (1920 x 1200) – Full HD" Độ tương phản 4000:1 Chế độ đồng hồ đo CO2 "Đồng hồ đo CO2 cho phép kiểm soát lượng khí CO2 thải ra môi trường giảm khi sử dụng chế độ Eco Mode" Khoảng cách chiếu Khoảng cách chiếu: 45 – 85 cm Throw Ratio 0.36 ÷ 1 Zoom 1.4X Kích thước màn chiếu [cm] / [inch] Kích thước màn chiếu: 58 - 110 inches Tỷ lệ: Tỷ lệ khung hình hiển thị: 4:3 (native), support 16:9; 15:9, 16:10; Auto, Wide zoom Tuổi thọ bóng đèn 6.000 giờ (Tiết kiệm) / 3.800 giờ (Thông Thường) Chính vuông hình Chính vuông hình: Chiều dọc: +-10 độ, Chiều ngang: +-10 độ Tương thích: CRESTRON ROOMVIEW™, AMX BEACON, HTTP server, PJLink. Màu sắc: Xử lý tín hiệu 10-bit (1.07 tỷ màu) (USB-A, LAN: 16.7 triệu màu) Tần số quét Ngang: 15 kHz - 100 kHz (RGB: 24 kHz or over) Dọc: 50 Hz - 120 Hz (HDMI: 50 Hz - 85 Hz) Loa tích hợp: 20W Cổng kết nối Vào/Ra "Cổng kết nối vào: Mini D-sub 15 pin x 1, Stereo mini jack x 1, RCA x 1, (L/R) RCA x 1, HDMI x 2 Cổng kết nối ra: Mini D-sub 15 pin x 1, Stereo mini jack x 1 Cổng điều khiển: D-sub 9 pin x 1 Cổng Wired LAN: RJ- 45 (10BASE-T / 100BASE-TX) x 1 Mic: Mini jack x 1 Ngôn ngữ 30 ngôn ngữ trong đó có tiếng việt Phụ kiện kèm theo "Thiết bị kèm theo: Remote Control with Battery, User Manual, VGA Cable,Power Cable" Tính năng công nghệ • Hỗ trợ trình chiếu và điều khiển qua mạng LAN RJ45</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> • Trình chiếu trực tiếp từ USB • Chức năng Dicom Simulation ứng dụng mô phỏng trong lĩnh vực Y tế. • Tự động nhận tín hiệu đầu vào. <p>Trình chiếu qua mạng WLAN (Lựa chọn thêm)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tích hợp đồng hồ đo CO2 (Carbon Saving Metter) đo lượng khí thải CO2 máy chiếu thải ra ngoài môi trường, kiểm soát chế độ khí thải, thân thiện với môi trường, giúp nâng cao tuổi thọ của máy chiếu cũng như bóng đèn. <p>"- Tích hợp phần mềm (NaViSet Administrator 2) có chức năng kiểm soát, giám sát và quản lý các cài đặt của máy tính và máy chiếu trong một hệ thống tất cả trong một tại vị trí trung tâm. Chức năng Hỗ trợ người dùng quản lý, quan sát và điều khiển toàn bộ các thiết bị kết nối với máy chiếu và máy chiếu, ghi lại các báo cáo về tình trạng hoạt động của toàn bộ hệ thống thông qua kết nối mạng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tự động thông báo lỗi hoặc thay một thay đổi bất kỳ nào của thiết bị qua Email" • Tự động bật máy khi cắm nguồn (Direct Power On) <p>"- Chức năng thay đổi âm thanh đầu ra (Variable audio out) - Chức năng tích hợp hiệu chỉnh màu tường (Built-in wall color correction)"</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tự động tắt máy khi không có tín hiệu (Auto power off). <p>Tích hợp tính năng chuột máy tính trên điều khiển máy chiếu.</p> <p>"• Chức năng Virtual Remote điều khiển ảo từ xa- cho phép người sử dụng điều khiển máy chiếu từ PC hoặc Laptop một cách dễ dàng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chức năng sửa chữa biến dạng hình học của ảnh chiếu lên màn chiếu (Geometric Correction Tool)" • Chức năng PC Control Utility Pro 4 bật tắt nguồn điện (Power Switching), Chuyển tín hiệu đầu vào, dừng hình ảnh, tắt hình ảnh, tắt tiếng, điều chỉnh các thông số, thông báo lỗi và lên lịch hoạt động cho thiết bị máy chiếu thông qua mạng LAN. Có thể cùng một lúc điều khiển nhiều thiết bị máy chiếu khác nhau. (Cho cả PC và MAC OS) • Chức năng sử dụng 04 điểm góc để chính vuông hình, khi máy chiếu trình chiếu ở những địa điểm phức tạp. Căn chỉnh từng điểm cần căn chỉnh. • Cho phép trình chiếu cùng lúc 16 thiết bị (máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh) sử dụng hệ điều hành Windows, Android, OS X, iOS. Máy chiếu kết nối qua mạng LAN hoặc wifi đến model wifi máy tính, điện thoại... kết nối đến model wifi." <p>Hàng hóa có chứng chỉ ISO 9001-2015, ISO 14001-2015</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
2	Giá treo máy chiếu	<p>Giá treo máy chiếu gắn</p> <p>Phạm vi điều chỉnh: từ 60 đến 120cm có thể xoay 360 độ</p> <p>Chất liệu: hợp kim nhôm, trắng đục</p> <p>Vị trí lắp đặt: có thể lắp đặt ngang tường hoặc thẳng từ trần nhà xuống</p> <p>Có thiết kế khóa chốt diêm dừng theo yêu cầu sử dụng.</p> <p>Tải trọng: $\geq 25\text{kg}$</p>
3	Bộ chuyển HDMI	<p>Bộ chuyển HDMI qua mạng LAN từ 1 ra 2</p> <p>Combo: 1 Thiết bị truyền TX, 2 Thiết bị nhận RX</p> <p>Âm thanh: 3.5mm stereo audio socket</p> <p>Hỗ trợ độ phân giải hình ảnh: Full HD (1920x1080P)</p> <p>Cổng USB hỗ trợ chuột và bàn phím</p> <p>Kết nối thông qua switch mạng: 3 tầng (thông LAN)</p> <p>Video version: HDMI 1.3 (full-digital)</p>
4	Màn hình máy tính hiển thị	<p>Kích thước mặc định: 23.8 inch</p> <p>Công nghệ tấm nền: IPS</p> <p>Phân giải điểm ảnh: FHD - 1920 x 1080</p> <p>Độ sáng hiển thị: 250 cd/m² (typical)</p> <p>Tần số quét màn: 100 Hz</p> <p>Thời gian đáp ứng: 5ms GTG (Fast), 8ms GTG</p>
5	Switch mạng	<p>Switch mạng 8 port</p> <p>8 cổng RJ45 Gigabit Auto-Negotiation, hỗ trợ MDI/MDIX</p>
6	Dây cáp HDMI	Dây cáp HDMI 3m
7	Dây mạng cat6 UTP	<p>Dây mạng cat6 UTP</p> <p>8 Lõi đồng nguyên chất 99.97%.</p> <p>Đường kính lõi đồng 0.530±0.005mm.</p> <p>Độ dày vỏ 0.55±0.05mm.</p> <p>Đường kính dây 5.8±0.4mm.</p>
8	Dây điện	Dây điện nguồn 2*2.5mm ²

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
9	Cắt thạch cao và hoàn trả mặt bằng	Chi phí cắt thạch cao và hoàn trả mặt bằng Lắp thêm 2 lỗ thăm trần thạch cao để xử lý kỹ thuật khi cần Khung sắt, ti sắt gia cố xương trần thạch cao và giá treo máy chiếu lên trần bê tông Nhân công chạy dây, lắp đặt thiết bị, gia cố khung trần, căn chỉnh cấu hình hệ thống Vật tư phụ thi công (Aptomat, tủ điện, ổ cắm nguồn, ghen bảo vệ dây,..)
10	Cây máy tính	Bộ vi xử lý Intel Core >= i5 >=14400 (20 MB cache, 10 Cores, 16 threads, up to 4.7 GHz) Bộ nhớ trong 8GB DDR5 - 4800MT/s (1*8GB) Số khe cắm 2 VGA Intel UHD 730 Ổ cứng 512GB PCIe NVMe SSD Giao tiếp mạng N/A Kết nối ko dây MediaTek Wi-Fi 6 MT7920, 2x2, 802.11ax, MU-MIMO, Bluetooth Cổng giao tiếp N/A Chuột + bàn phím Có Nguồn >= 180W Hệ điều hành >=Win 11 Home
11	Màn hình	Màn hình hiển thị >= 23.8 inch, đồng bộ với cây máy tính Phân giải điểm ảnh: FHD - 1920 x 1080
12	Tay robot treo màn hình máy tính	Tay robot treo màn hình máy tính điều chỉnh linh hoạt
13	Bộ chia HDMI	Bộ chia HDMI 1 ra 4 Chuẩn HDMI 1.4, 3D,HDCP compliant, hỗ trợ đầu vào cáp hdmi 10m - đầu ra cáp hdmi 15m Hỗ trợ độ phân dải 1080P / 720p / 576p / 480P / 4K*2K@30Hz Tách nguồn tín hiệu HDMI đầu vào, ra 4 cổng tín hiệu HDMI giống nhau
14	Khung inox bảo vệ cây máy tính	Hàn Khung inox bảo vệ cây máy tính kích thước tương tích với cây máy tính

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
15	Dây mạng cat6 UTP	Dây mạng cat6 UTP 8 Lõi đồng nguyên chất 99.97%. Đường kính lõi đồng 0.530±0.005mm. Độ dày vỏ 0.55±0.05mm. Đường kính dây 5.8±0.4mm.
16	Máy in 2 mặt	Công nghệ in: Laser Màn hình hiển thị LCD 2 dòng Tốc độ 1 mặt : 40 trang/ phút khổ A4 và 40 trang/ phút khổ Letter Khổ giấy tối đa : A4/Letter. Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi In đảo mặt: Có Kết nối: USB, LAN
17	Máy photocopy	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: Copy - In - Scan. - Màn hình giao tiếp điều khiển cảm ứng 10.1 inch. - Khổ giấy tối đa: A3. - Tốc độ: Tốc độ sao chụp / in: 25 bản/phút. Tốc độ scan : 15 ipm (đen trắng)/ 6 ipm (màu) - Thời gian khởi động: Khoảng 18 giây - Thời gian in bản đầu tiên: Khoảng 4.1 giây - Độ phân giải: 600 dpi x 600 dpi. - Ngôn ngữ in: UFR II LT. - Bộ nhớ Ram: 2GB. - Ổ cứng HDD: 320 GB - Bộ nạp và đảo bản gốc tự động (ARDF 3110): 100 tờ - Khay giấy tự động: 02 x 550 tờ. (Định lượng: 60 - 300 g/m2) - Khay đa năng: 100 tờ. - Khả năng phóng to thu nhỏ: 25% - 400%. - Sao chụp liên tục: 999 tờ. - Cổng kết nối : USB 2.0, Lan (RJ45) - Hỗ trợ hệ điều hành : Windows 11, 10 / 8.1/ 7, Windows Server 2019 / 2016 / 2012 / 2008, Mac OS X 10.6.X hoặc nhiều hơn. - Kích thước (W x D x H): 587 x 581 x 639 (mm).

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Trọng lượng xấp xỉ : 46.5 Kg
18	Camera	Camera IP 4MP Chuẩn nén H265+, H.265, H.264+, H.264/ Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu. Độ phân giải 4MP. Ống kính: 2.8/4mm. Tầm xa hồng ngoại 30m. Hỗ trợ thẻ nhớ lên đến 256GB. Tiêu chuẩn IP67.
19	Đầu ghi hình	Đầu ghi hình 16 công Chuẩn nén H.265+/H.265/H.264+/H.264 Hỗ trợ độ phân giải ghi hình lên đến 12MP Băng thông đến lên tới 80 Mbps Cổng ra HDMI độ phân giải 4K Hỗ trợ 1 ổ cứng, dung lượng tối đa mỗi ổ 10TB
20	Switch POE 16 Port cho camera	Switch POE 16 Port cho camera
21	Ổ cứng	Ổ cứng 6TB
22	Dây mạng cat6 UTP	Dây mạng cat6 UTP 8 Lõi đồng nguyên chất 99.97%. Đường kính lõi đồng 0.530±0.005mm. Độ dày vỏ 0.55±0.05mm. Đường kính dây 5.8±0.4mm.
23	Bộ convert quang lan 100M 2 sợi	Bộ convert quang lan 100M 2 sợi
24	Nhân công lắp đặt camera	Nhân công lắp đặt camera bao gồm nhân công chạy dây, cắt đục tường và hoàn trả mặt bằng, kết nối căn chỉnh góc setup hướng dẫn vận hành kết nối đồng bộ vào hệ thống camera sẵn có của tòa nhà
25	Vật tư phụ thi công	Vật tư phụ thi công (Aptomat, tủ điện, ổ cắm nguồn, ghen bảo vệ dây,..)

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
26	Thiết bị nhận diện khuôn mặt	Nhận diện khuôn mặt Tiêu chí Chi tiết Dung lượng khuôn mặt ≥ 5.000 Dung lượng vân tay ≥ 10.000 Dung lượng thẻ 15.000 Bộ nhớ 500.000 Số lượng 5 người/lần Thời gian đo $\leq 0.2s$ Khoảng cách đo 1 – 3 mét Cài đặt chế độ chấm công Xa, gần hoặc trung bình tùy theo nhu cầu Chức năng Wifi Có Phát hiện khẩu trang Có Bộ nhớ 512M RAM / 8G ROM Giao thức kết nối TCP/IP, WIFI, RS485 Chức năng chuẩn T9 Input, DST, Camera, Mã người dùng 9 số, Truy vấn dữ liệu, Groups, Anti-Passback, Holidays, Nhiều mức truy cập, Báo động Ngôn ngữ Anh, Việt, Pháp, Hàn... Hệ thống kiểm soát vào ra Khóa, cảm biến, nút bấm mở cửa, chuông báo, Aux Input/Output
27	Bộ khóa từ chuyên dụng cho cửa lùa	Bộ khóa từ chuyên dụng cho cửa lùa (khóa từ, gá khóa)
28	Cửa khung inox 304	Cửa khung inox 304. Kích thước: 1,5m x2m bao gồm vận chuyển gia công, lắp đặt hoàn thiện, bản lề và phụ kiện lắp đặt
29	Tủ điều khiển trung tâm	Tủ điều khiển trung tâm cho khóa, bao gồm bộ lưu điện khi mất điện
30	Dây điện 2x1.0mm ²	Dây điện 2x1.0mm ²
31	Dây mạng cat6 UTP	Dây mạng cat6 UTP 8 Lõi đồng nguyên chất 99.97%. Đường kính lõi đồng 0.530±0.005mm. Độ dày vỏ 0.55±0.05mm. Đường kính dây 5.8±0.4mm.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
32	Nhân công lắp đặt bộ nhận diện khuôn mặt	Nhân công lắp đặt bộ nhận diện khuôn mặt, khóa từ cửa inox, chạy dây tín hiệu, cấu hình hệ thống, setup lấy dữ liệu khuôn mặt cán bộ nhân viên học sinh...
33	Vật tư thi công	Vật tư phụ thi công (Aptomat, tủ điện, ổ cắm nguồn, ghen bảo vệ dây,..)
34	Sửa chữa bảo dưỡng màn Led	Sửa chữa bảo dưỡng 05 màn Led P3 Indoor Mỗi màn bị hỏng 25 tấm Led, 15 nguồn DC, cần bảo dưỡng nguồn màn Led, dây HDMI kết nối tín hiệu

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1 Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:

- Nhà thầu phải kê khai và đính kèm các tài liệu cùng E-HSĐT cũng như đảm bảo tính thống nhất việc kê khai và đề xuất giữa các trường thông tin thuộc các Mẫu/ Biểu mẫu (đính kèm) được quy định trong E-HSMT cụ thể “Mẫu 10B chương IV để chứng minh về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất và công nghệ của toàn bộ hàng hóa mà nhà thầu chào bằng một trong các cách sau đây:

+) Đối với những hàng hóa mà Nhà thầu đề xuất chào trong gói thầu mà có “ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất” không tồn tại trên thị trường:

- Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản tại Mẫu 10B Chương IV và đính kèm cùng E-HSĐT các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào là một trong các tài liệu sau: Hồ sơ, catalogue sản phẩm, datasheet sản phẩm, hình ảnh sản phẩm, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa. Có xác nhận của Nhà sản xuất hoặc hãng tích hợp về nội dung tài liệu trên. Trường hợp không do nhà sản xuất hoặc hãng tích hợp xác nhận thì phải kèm theo đường link tra cứu Website (nếu có) về việc công bố sản phẩm chính thống từ nhà sản xuất hoặc hãng tích hợp để chứng minh sự đáp ứng tối thiểu cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản hoặc không cung cấp được các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa thì E-HSĐT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá và được kết luận là không đạt yêu cầu về

kỹ thuật. Đặc biệt khẳng định không vi phạm bản quyền hay điều kiện thương mại với bên thứ ba về sản phẩm cung cấp.

+) Đối với những hàng hóa mà Nhà thầu đề xuất chào trong gói thầu mà có “ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất” tồn tại trên thị trường:

- Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản tại Mẫu 10B Chương IV và đính kèm cùng E-HSDT các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào là một trong các tài liệu sau: Hồ sơ, catalogue sản phẩm, datasheet sản phẩm, hình ảnh sản phẩm, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa. Có xác nhận của Nhà sản xuất hoặc hãng tích hợp về nội dung tài liệu trên. Trường hợp không do nhà sản xuất hoặc hãng tích hợp xác nhận thì phải kèm theo đường link tra cứu Website (nếu có) về việc công bố sản phẩm chính thống từ nhà sản xuất hoặc hãng tích hợp để chứng minh sự đáp ứng tối thiểu cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản hoặc không cung cấp được các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá và được kết luận là không đạt yêu cầu về kỹ thuật.

1.3.2 Yêu cầu tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa/dịch vụ:

- Nhà thầu phải đề xuất giải pháp, phương pháp luận, kế hoạch thực hiện phù hợp với đặc thù của gói thầu.

- Nhà thầu có phương án tập kết hàng hóa/vật tư lưu kho và quy trình vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến địa điểm triển khai hoặc cơ sở của Chủ đầu tư và biện pháp bảo quản hàng hóa để đảm bảo về chất lượng hàng hóa trong quá trình vận chuyển, cam kết có trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đảm bảo chất lượng đến nơi giao nhận.

- Hàng hóa bàn giao phải có xuất xứ rõ ràng, sản xuất từ năm 2025 trở về sau, bao gồm (Tên hãng sản xuất, tên nước sản xuất, tên và mã hiệu (nếu có), năm sản xuất...) và hàng hoá phải đủ điều kiện chứng tỏ rằng: Tất cả hàng hoá cung cấp phải mới 100% chưa qua sử dụng, cung cấp đầy đủ các giấy tờ chứng minh xuất xứ và chất lượng hàng hoá (CO, CQ đối với hàng nhập khẩu, Giấy xuất xưởng, giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá đối với sản xuất trong nước) theo đúng quy định hiện hành.

- Hàng hoá bàn giao phải được sản xuất theo tiêu chuẩn của Hãng sản xuất và phải phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam khi nghiệm thu đưa vào sử dụng cũng như nêu đầy đủ chi tiết các đặc tính kỹ thuật của hàng hoá đáp

ứng yêu cầu và có gửi kèm theo Catalogue hoặc tài liệu mô tả, giới thiệu sản phẩm hàng hoá của nhà sản xuất. ...

- Sau khi mọi công tác cung cấp đã hoàn tất và trước khi được chấp nhận lần cuối, nhà thầu phải thực hiện các thử nghiệm tại hiện trường theo đúng yêu cầu quy định trong các yêu cầu kỹ thuật cho từng hạng mục hàng hoá (nếu có).

- Sau khi kiểm tra hồ sơ nghiệm thu và thực tế hàng hoá cung cấp, nếu thấy hàng hoá cung cấp phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành thì 02 bên lập và xác nhận nghiệm thu.

- Nếu chủ đầu tư nghiệm thu phát hiện thấy bất kỳ khiếm khuyết thì yêu cầu Nhà thầu tiến hành khắc phục, hoàn chỉnh và thực hiện nghiệm thu lại. Nhà thầu phải nghiêm túc thực hiện công việc khắc phục các khiếm khuyết trong thời gian ngắn nhất.

- Trong trường hợp có những hư hỏng xảy ra, không đảm bảo việc sử dụng theo quy định, Chủ đầu tư có quyền không chấp nhận hàng hoá đó, được giữ lại tiền thanh toán và giá trị tương ứng theo hợp đồng, đến khi hoàn thành khắc phục đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

1.4 Bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ

- Thời gian bảo hành:

+ Đối với Máy chiếu siêu gần: tối thiểu 24 tháng cho thân máy.

+ Đối với Màn máy tính: tối thiểu 36 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa hàng hóa vào sử dụng.

+ Tất cả hàng hóa khác bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa hàng hóa vào sử dụng.

- Bảo trì 6 tháng/ lần trong thời gian bảo hành.

- Nhà thầu có cam kết có sẵn phụ tùng, phụ kiện thay thế cho tất cả các thiết bị trong thời gian bảo hành.

- Nhà thầu có cam kết lắp đặt hoàn chỉnh phải chạy thử và cử cán bộ kỹ thuật chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng thành thạo tại nơi đặt thiết bị. Quá trình lắp đặt, vận hành chạy thử được tuân thủ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Thời gian tiếp nhận bảo hành tối đa trong 01 ngày từ thời gian thông báo của đơn vị sử dụng phải có mặt tại địa điểm bảo hành. Nhà thầu cung cấp đường dây nóng hỗ trợ kỹ thuật 24/7, cam kết có hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến và hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp tại địa điểm lắp đặt hệ thống trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được phát sinh yêu cầu hỗ trợ từ người sử dụng.

- Có quy trình bảo hành chi tiết.

Mục 2. Bản vẽ

Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu mọi phí tổn, cũng như mọi chi phí cho tới khi hoàn thành.

- Kiểm tra nhãn mác, kiểu dáng, thông tin hình thức hàng hoá.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Khi nghiệm thu, trường hợp hàng không đảm bảo các yêu cầu thì hội đồng nghiệm thu sẽ lập biên bản trả hàng đó lại cho nhà thầu và nhà thầu phải chịu mọi chi phí phát sinh. Việc cung cấp hàng hoá không đảm bảo theo yêu cầu hợp đồng quá 02 lần thì chủ đầu tư sẽ huỷ hợp đồng và thanh lý hợp đồng, nhà thầu sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm đền bù thiệt hại hợp đồng.